| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ ĐỒNG BẰNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: /ĐA-UBND<br>(Dự thảo) | *Đồng Bằng, ngày tháng năm 2026* |

# ĐỀ ÁN
# SẮP XẾP THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐỒNG BẰNG NĂM 2026

## PHẦN I: SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ

### I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Thực hiện Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hưng Yên, Xã Đồng Bằng được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 4 đơn vị hành chính cấp xã gồm An Lễ, An Ấp, An Quý, An Cầu; phía Tây xã giáp xã Quỳnh Phụ, phía Nam giáp xã Quỳnh An, Tân Tiến, phía Đông giáp xã Phụ Dực, phía Bắc giáp xã Minh Thọ thuộc tỉnh Hưng Yên; phía Đông Bắc giáp xã Vĩnh Hoà, thành phố Hải Phòng. Sau sáp nhập, xã Đồng Bằng có diện tích tự nhiên là 20,04km$^2$, dân số là 24.896 người; số thôn là 17 thôn *(07 thôn loại 1, 06 thôn loại 2 và 04 thôn loại 3).*Sau sáp nhập xã với quy mô 17 thôn tạo áp lực quản lý rất lớn đối với chính quyền địa phương trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp *(tỉnh và xã)* kể từ ngày 01/7/2025, không còn cấp huyện. Theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, xã Đồng Bằng hiện còn 6 thôn có số hộ gia đình dưới 400 hộ, chưa đáp ứng tiêu chí quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ *(ở vùng Đồng Bằng sông Hồng, thôn phải có từ 400 hộ gia đình trở lên).*

Do đó, việc xây dựng và thực hiện Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Đồng Bằng là yêu cầu cấp thiết, nhằm:

1. Tinh gọn bộ máy quản lý cơ sở;

2. Nâng cao hiệu quả quản trị địa phương;

3. Tạo điều kiện để các thôn đủ nguồn lực tự quản cộng đồng;

4. Đồng bộ với việc bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp;

5. Góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

### II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

2. Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 *(sửa đổi, bổ sung tại Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15)*;

3. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

4. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố

5. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

6. Công Văn số 167/BNV-CQĐP, ngày 28/3/2026 của Bộ Nội vụ về Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố và chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố

7. Nghị quyết số 09/NQ-UBND ngày 08/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh thường kỳ tháng 04 năm 2026; trong đó giao Sở Nội vụ khẩn trương xây dựng phương án, kế hoạch sắp xếp thôn, tổ dân phố theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 5/2026;

8. Công văn số 4762/SNV-XDCQ ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên về việc báo cáo số thôn, tổ dân phố, quy mô số hộ gia đình và phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn;

9. Công văn số 4871/SNV-XDCQ ngày 23/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên về việc báo cáo số thôn, Tổ dân phố, quy mô số hộ gia đình và phương án sắp xếp thôn, TDP trên địa bàn;

10. Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 05/6/2026 của Uỷ ban nhân dân xã Đồng Bằng về việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Đồng Bằng năm 2026.

## PHẦN II.
## THỰC TRẠNG TỔ CHỨC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐỒNG BẰNG

### I. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI

Xã Đồng Bằng là xã vùng duyên giang thuộc tỉnh Hưng Yên, có đặc điểm địa hình của vùng đồng bằng, các thôn cơ bản nằm sát liền kề với nhau. Sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, xã Đồng Bằng có:

- Diện tích tự nhiên: 20,04km²;

- Quy mô dân số: 7.660 hộ, 24.896 nhân khẩu;

- Tổng số thôn hiện có: 17 thôn;

- Xã có đông đồng bào người kinh; phong tục, tập quán đặc trưng cần được bảo tồn và phát huy.

### II. THỰC TRẠNG CÁC THÔN TRƯỚC KHI SẮP XẾP

Trước khi thực hiện sắp xếp theo Đề án này, toàn xã Đồng Bằng có 17 thôn với quy mô số hộ dân không đồng đều. Có 06 thôn có số hộ nhỏ (dưới 400 hộ), không đáp ứng tiêu chí quy mô theo quy định, cụ thể:

- Số thôn dưới 400 hộ: 06 thôn (thôn Mỹ 179 hộ, thôn Cam Mỹ 231 hộ, thôn Tư Cương 267 hộ, thôn Thượng Phúc 270 hộ, thôn Sài 362 hộ, thôn Đông Thành 375 hộ), trong đó:

+ Số thôn dưới 200 hộ: 01 thôn (thôn Mỹ: 179 hộ);

+ Số thôn từ 200 đến 300 hộ: 03 thôn (thônTư Cương, thôn Cam Mỹ, thôn Thượng Phúc);

+ Số thôn từ 300 đến dưới 400 hộ: 02 thôn (thôn Đông Thành, thôn Sài).

- Số thôn có từ 400 hộ trở lên: 11 thôn.

- Bình quân mỗi thôn là 451 hộ, là quy mô trung bình. Theo quy định tại văn bản số 167/BNV-CQĐP ngày 28/3/2026 của Bộ Nội vụ về Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố và chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thì mỗi thôn ở vùng đồng bằng sông Hồng phải đảm bảo từ 400 hộ trở lên.

## PHẦN III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

### I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

**1. Mục tiêu:** Giảm số lượng thôn từ 17 thôn xuống còn 13 thôn, tạo điều kiện tinh gọn bộ máy quản lý cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở trong mô hình chính quyền 02 cấp; đảm bảo quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người dân và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

**2. Nguyên tắc sắp xếp:**

- Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; có sự đồng thuận cao của Nhân dân;

- Kế thừa và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của từng địa bàn;

- Sắp xếp theo địa bàn cư trú liên hoàn, liền kề, đảm bảo thuận tiện đi lại, sinh hoạt cộng đồng;

- Ưu tiên giữ tên thôn truyền thống, có ý nghĩa lịch sử, văn hóa;

- Đảm bảo ổn định chính trị, an ninh trật tự trong suốt quá trình sắp xếp.

### II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CỤ THỂ:

Thực hiện sắp xếp 17 thôn hiện có thành 13 thôn theo **dự kiến theo** phương án sau:

| TT | Tên thôn sau sáp nhập | Các thôn sáp nhập vào | Số hộ sau sáp nhập | Số thôn trước sáp nhập | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Phúc Thành | - Đông Thành: 375 hộ; 1.312 nhân khẩu.<br>- Thượng Phúc: 270 hộ; 962 nhân khẩu. | 645 | 2 | Đạt chuẩn |
| 2 | Xuân Mỹ | - Cam Mỹ: 231 hộ; 792 nhân khẩu.<br>- Xuân Lai: 428 hộ; 1.471 nhân khẩu. | 659 | 2 | Đạt chuẩn |
| 3 | An Ấp | An Ấp: 444 hộ; 1.486 nhân khẩu. | 444 | 1 | Đạt chuẩn |
| 4 | Thôn Sài Mỹ | - Thôn Mỹ: 179 hộ; 577 nhân khẩu.<br>- Thôn Sài: 362 hộ; 1.181 nhân khẩu | 541 | 2 | Đạt chuẩn |
| 5 | Lai Ổn | Lai Ổn: 550 hộ; 1.679 nhân khẩu | 550 | 1 | Đạt chuẩn |
| 6 | Mai Trang | Mai Trang: 525 hộ; 1.621 nhân khẩu | 525 | 1 | Đạt chuẩn |
| 7 | Đồng Bằng | Đồng Bằng: 832 hộ; 2.866 nhân khẩu | 832 | 1 | Đạt chuẩn |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 8 | Đào Động | Đào Động: 401 hộ; 1.365 nhân khẩu | 401 | 1 | Đạt chuẩn |
| 9 | Hưng Hòa | Hưng Hòa: 582 hộ; 1.882 nhân khẩu | 582 | 1 | Đạt chuẩn |
| 10 | Đồng Phúc | Đồng Phúc: 560 hộ; 1.885 nhân khẩu | 560 | 1 | Đạt chuẩn |
| 11 | Trung Châu Đông | Trung Châu Đông: 624 hộ; 1.903 nhân khẩu | 624 | 1 | Đạt chuẩn |
| 12 | Trung Châu Tây | - Trung Châu Tây: 481 hộ; 1.406 nhân khẩu<br>- Tư Cương: 267 hộ; 818 nhân khẩu | 748 | 2 | Đạt chuẩn |
| 13 | Lương Cầu | Lương Cầu: 549 hộ: 1.690 nhân khẩu | 549 | 1 | Đạt chuẩn |
| **Tổng** | **13 thôn** | **17 thôn (cũ)** | **7.660** | **17** | |

## PHẦN IV.
## PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ, SỬ DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

### I. SỐ LƯỢNG, CHỨC DANH NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN SAU SẮP XẾP

Căn cứ khoản 1, khoản 2, Điều 14 Nghị định 185/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, quy định cụ thể về số lượng người hoạt động không chuyên trách ở mỗi thôn không quá 03 người, gồm các chức danh:

- Trưởng thôn;

- Bí thư chi bộ;

- Trưởng ban công tác Mặt trận.

- Sau khi sắp xếp từ 17 thôn thành 13 thôn:

+ Số người hoạt động không chuyên trách cần bố trí tối đa: 13 thôn × 03 người = 39 người;

- Số người hoạt động không chuyên trách hiện có *(trước sắp xếp)*: 17 thôn × 02 người = 34 người;

- Số người dôi dư sau sắp xếp: 04 người *(cần giải quyết chế độ, chính sách)*.

- Số người cần kiện toàn bổ sung: 09 người.

### II. NGUYÊN TẮC BỐ TRÍ NHÂN SỰ

Việc lựa chọn, bố trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp phải đảm bảo:

- Là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, có năng lực vận động quần chúng nhân dân;

- Từng bước trẻ hóa đội ngũ, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin;

- Ưu tiên người đã có kinh nghiệm, am hiểu phong tục tập quán địa phương;

- Thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy trình theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở;

## III. GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH:

Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn không tiếp tục được bố trí, sử dụng sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân xã Đồng Bằng sẽ căn cứ vào các quy định hiện hành để đề nghị giải quyết chế độ đảm bảo đầy đủ, kịp thời.

# PHẦN V.
# PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

## I. PHÂN CÔNG CÁC CƠ QUAN THUỘC UBND XÃ

1. Phòng Văn hóa - Xã hội:

Chủ trì công tác tuyên truyền, vận động nhân dân về chủ trương sắp xếp thôn; phối hợp hướng dẫn tổ chức lấy ý kiến Nhân dân tại các thôn theo đúng quy định về dân chủ ở cơ sở; theo dõi, tổng hợp kết quả lấy ý kiến nhân dân. Thực hiện tuyên truyền thường xuyên về chủ trương sắp xếp thôn, nội dung các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và Đề án sắp xếp thôn của xã Đồng Bằng trên hệ thống đài truyền thanh xã; thông báo kết quả các cuộc họp lấy ý kiến Nhân dân.

2. Phòng Kinh tế:

Rà soát, thống kê số liệu hộ gia đình, nhà văn hóa thôn và cơ sở hạ tầng thiết yếu của từng thôn trước và sau khi sắp xếp; đề xuất phương án sắp xếp, sử dụng nhà văn hóa và tài sản công của thôn sau sắp xếp (thực hiện trước ngày 29/5/2026); rà soát, đề xuất phương án xử lý tài sản, công trình hạ tầng của các thôn sau khi sắp xếp; kiến nghị UBND xã các dự án đầu tư ưu tiên cho các thôn khó khăn sau sắp xếp.

3. Văn phòng HĐND và UBND *(Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch)*:

Chủ trì tham mưu soạn thảo, thẩm định toàn bộ hồ sơ pháp lý của Đề án (Tờ trình, dự thảo Nghị quyết HĐND, báo cáo tổng hợp ý kiến Nhân dân); phối hợp tham mưu tổ chức kỳ họp giải quyết công việc phát sinh, đột xuất của HĐND xã để thông qua Đề án sắp xếp thôn; hoàn thiện hồ sơ gửi UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 30/6/2026.

4. Trung tâm Phục vụ Hành chính công:

Hướng dẫn người dân và cán bộ thôn các thủ tục hành chính liên quan đến việc thay đổi địa danh thôn sau sắp xếp; tiếp nhận và giải quyết thủ tục điều chỉnh thông tin trên các giấy tờ liên quan.

## II. PHÂN CÔNG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

1. Trạm Y tế xã: Rà soát, cập nhật danh sách hộ gia đình thuộc địa bàn quản lý sức khỏe theo đơn vị thôn mới sau sắp xếp; đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu không bị gián đoạn trong quá trình sắp xếp.

2. Các cơ sở giáo dục *(trường Mầm non, Tiểu học, THCS, Tiểu học &THCS)*: Cập nhật thông tin địa bàn quản lý học sinh theo đơn vị thôn mới; đảm bảo hoạt động dạy và học không bị ảnh hưởng; phối hợp tuyên truyền đến phụ huynh học sinh về chủ trương sắp xếp thôn.

**III. PHÂN CÔNG CÁC THÔN VÀ ĐỀ NGHỊ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**

1. Các thôn *(17 thôn trước sắp xếp)*: Trưởng thôn chủ trì phối hợp với Trưởng Ban công tác Mặt trận tổ chức họp thôn để tuyên truyền, lấy ý kiến Nhân dân về Phương án sắp xếp thôn theo đúng quy trình thực hiện dân chủ ở cơ sở; lập biên bản họp thôn và tổng hợp ý kiến gửi UBND xã (qua phòng Văn hoá – Xã hội) **chậm nhất vào hồi 17 giờ ngày 28/6/2026.**

2. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã: phối hợp chặt chẽ với HĐND, UBND xã trong việc tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và quần chúng nhân dân đồng thuận với chủ trương sắp xếp thôn; tham gia giám sát quá trình sắp xếp bảo đảm công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân. Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên xã tích cực tuyên truyền hội viên, đoàn viên; vận động, giới thiệu đoàn viên, hội viên trẻ tham gia vào vị trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp.

## PHẦN VI.
## TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Ngày 29/5/2026: Hoàn thành rà soát số liệu thôn, số hộ gia đình, dân số trên địa bàn các thôn trong xã; xây dựng dự thảo Kế hoạch, Đề án và phương án sắp xếp thôn; gửi Phương án sơ bộ về UBND tỉnh *(qua Sở Nội vụ).*

- Từ ngày 29/5/2026 đến 07/6/2026: Xây dựng phương án tổng thể sắp xếp thôn năm 2026 trên địa bàn xã báo cáo xin chủ trương của Thường trực Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ để ban hành phương án tổng thể sắp xếp thôn trên địa bàn xã. Thành lập ở mỗi thôn thuộc diện sắp xếp 01 Tổ công tác để lấy ý kiến Nhân dân.

- Từ ngày 08/6/2026 đến 28/6/2026: Triển khai Kế hoạch, Đề án, Phương án tổng thể sắp xếp thôn; Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân về sắp xếp thôn trên địa bàn xã bằng các hình thức: tổ chức hội nghị; tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã, thôn; Cổng thông tin điện tử, trang Fanpage của xã và các hình thức thông tin phù hợp khác. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp thôn tại các thôn thuộc diện sắp xếp; tổng hợp ý kiến Nhân dân; hoàn thiện hồ sơ Đề án; xây dựng phương án bố trí, sử dụng và giải quyết chế độ chính sách người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

- Sáng ngày 29/6/2026: Hoàn thiện hồ sơ, trình Đảng uỷ thông qua Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Đồng Bằng.

- Chiều ngày 29/6/2026: Hoàn thiện hồ sơ, trình Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết về sắp xếp thôn trên địa bàn xã Đồng Bằng.

- Từ ngày 29/6/2026 đến 30/6/2026: Hoàn thành toàn bộ quy trình, tổng hợp báo cáo kết quả về UBND tỉnh *(qua Sở Nội vụ).*

## PHẦN VII.
## KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện sắp xếp thôn (*tổ chức họp thôn, in ấn tài liệu, truyên truyền...)*: Sử dụng từ ngân sách xã theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và UBND tỉnh Hưng Yên.

2. Kinh phí giải quyết chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: Thực hiện theo quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế; đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài chính hướng dẫn cụ thể và hỗ trợ nguồn kinh phí từ ngân sách cấp trên.

3. Kinh phí chi phụ cấp hàng tháng cho người hoạt động không chuyên trách ở 13 thôn sau sắp xếp: Thực hiện theo khoán quỹ phụ cấp của Nhà nước theo quy định tại Nghị định của Chính phủ; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh đối với từng chức danh cụ thể.

Trên đây là Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Đồng Bằng năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Đồng Bằng, kính trình Thường trực Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Ban Chấp hành Đảng bộ, Thường trực Hội đồng nhân dân, Hội đồng nhân dân xã Đồng Bằng, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt để triển khai, tổ chức thực hiện./.

***Nơi nhận:***
- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ (Báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy xã (báo cáo);
- Thường trực HĐND xã (báo cáo);
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã:
- Lưu: VT, VHXH, NTA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

**Vũ Quang Yên**